



Cơ quan: Tỉnh ủy Trà Vinh
Email: TUTRAVINHQTB1/TU
TraVinhDCS@VN@TUT
RAVINH
Thời gian ký: 23.12.2019
07:44:29 +07:00

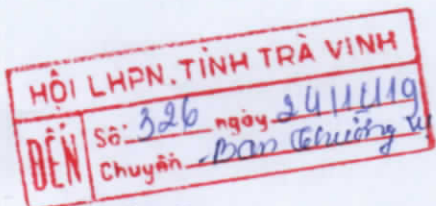
TỈNH ỦY TRÀ VINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày 12 tháng 12 năm 2019

*
Số 21-NQ/TU

NGHỊ QUYẾT
về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
và xây dựng hệ thống chính trị năm 2020



I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2020, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đồng thời là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cũng là năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong năm 2020, có những thuận lợi cơ bản: Kinh tế trong nước tiếp tục có chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; kinh tế tỉnh nhà tiếp tục tăng trưởng, tái cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới có chuyển biến tích cực; chất lượng, quy mô sản xuất của nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế được nâng lên; một số công trình trọng điểm được khởi công mới, có những công trình đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả; môi trường, chính sách thu hút, mời gọi đầu tư thuận lợi hơn; an sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố và kiện toàn, trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên.

Tuy nhiên, theo dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình Biển Đông, cạnh tranh giữa các nước lớn và xung đột nhiều nơi gay gắt. Kinh tế trong nước vẫn còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Quy mô nền kinh tế của tỉnh còn nhỏ, tăng trưởng mạnh nhưng thiếu ổn định, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nguồn nhân lực có chuyển biến nhưng còn thấp; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư chuyển biến chậm; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, khiếu nại, tố cáo từng lúc, từng nơi diễn biến phức tạp; các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "Diễn biến hòa bình" hoạt động chống phá trên các lĩnh vực... đòi hỏi Đảng bộ, quân, dân Trà Vinh khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm chính trị cao để thực hiện thắng lợi Nghị quyết năm 2020.

II- MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế bảo đảm tăng trưởng nhanh, bền vững; huy động, khai thác tốt các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đẩy

- Cái Ban.

nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, Khu kinh tế Định An, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nhất là chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh học, ứng dụng công nghệ cao và thích ứng biến đổi khí hậu, phát huy vai trò của kinh tế biên; nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khai thác tốt tiềm năng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tập trung chỉ đạo tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp đạt yêu cầu; sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế, xây dựng vị trí việc làm, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác xây dựng Đảng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 11% trở lên so với năm 2019.
- GRDP bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng/người/năm.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm trên 70% trong GRDP.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 25.000 tỷ đồng, tăng 2,9% so với ước thực hiện năm 2019.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 30%.
- Thu nội địa 5.000 tỷ đồng, tăng 32,6% so với dự toán năm 2019.
- Phát triển mới 28 Hợp tác xã, trong đó 23 Hợp tác xã nông nghiệp.

b) Chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội chiếm 40%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%, trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo đạt 33 - 35%; tạo việc làm mới cho 23.000 lao động. Đưa 900 lao động đi làm việc theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài.
- Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 2,5%.
- Có 8,7 - 10 bác sĩ/vạn dân; 25 - 26 giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế xã).
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 96,65%, người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 16,1% trở lên, bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 1,23% trở lên.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) từ 1 - 1,5%, trong đó: Đồng bào dân tộc Khmer giảm 2 - 3%.

- Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi: Tiểu học 99,9%, Trung học cơ sở 98,61%, Trung học phổ thông 80%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 5,5%.

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99%.

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm 12 - 14 xã; huyện Càng Long đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

c) Chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ dân số khu vực đô thị được cung cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh 99%. Tỷ lệ dân số khu vực nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh 99% (trong đó nước sạch 68%).

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý 99,23%; chất thải rắn y tế được xử lý đạt 99 - 100%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

- Tỷ lệ che phủ rừng 4,6% so với diện tích tự nhiên (50% so với diện tích quy hoạch).

d) Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Có 90% trở lên xã, phường, thị trấn, 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

- Có 95% trở lên xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng.

e) Chỉ tiêu xây dựng hệ thống chính trị

- Có 100% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; trong đó: Có từ 80% trở lên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (có 20% được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

- Có trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kết nạp mới 1.000 đảng viên.

- Tập trung củng cố, nâng chất, tập hợp quần chúng vào các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội đạt 85% trở lên dân số trong độ tuổi.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách chất lượng, hiệu quả, bền vững hơn

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả ba khâu đột phá Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá và phương châm hành động của Tỉnh ủy đã xác định năm 2020. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, khuyến

khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tham gia từng bước thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển mạnh kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút mạnh đầu tư nước ngoài; sửa đổi, bổ sung thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 126-KH/TU, ngày 03/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả, quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; đổi mới cơ chế huy động nguồn lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập; tiếp tục sắp xếp, nâng cao tính tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy vai trò của kinh tế biển. Tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương trong vùng, trọng tâm là 04 tỉnh Duyên Hải phía Đông đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội.

- Tăng cường kiểm tra quản lý nhà nước về quy hoạch, thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp bảo đảm tính đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực, liên kết sản xuất gắn với hình thành chuỗi tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, sinh học và ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh, bảo đảm đầu ra cho hàng hóa nông sản trên thị trường trong nước và xuất khẩu; quan tâm phát triển mỗi xã, phường, thị trấn một sản phẩm chủ lực đạt chuẩn. Rà soát, bổ sung và triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; đặc biệt tập trung quản lý, không chế dịch tả heo Châu Phi, chủ động định hướng hỗ trợ nhân dân tái đàn và phát triển đàn vật nuôi thay thế đàn heo. Phát triển thủy sản ở 03 vùng nước mặn, lợ, ngọt; nuôi trồng thủy sản theo hướng nuôi thâm canh, ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm môi trường, đặc biệt là con tôm vùng nước mặn, lợ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình số 30-CTr/TU, ngày 26/12/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung đầu tư, khai thác phát triển vùng tổng hợp kinh tế ven biển gắn với khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh từ các công trình trọng điểm ven biển (*Luồng tàu, Khu kinh tế Định An, Trung tâm điện lực Duyên Hải, dự án điện gió, điện mặt trời, cảng biển, khu du lịch ven biển...*) hướng đến xây dựng tỉnh Trà Vinh trở thành 01 trong những tỉnh Trung tâm kinh tế biển vùng đồng bằng sông Cửu Long. Quan tâm công tác trồng rừng gắn với chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, hướng tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; đặc biệt là các đơn vị xã, huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt thấp, không bền vững; tập trung các xã đặc biệt khó khăn, xã có đông đồng bào dân tộc Khmer, phần đầu

cuối năm 2020 có 67/85 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 20% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*trong đó có 1 - 2 xã kiểu mẫu*), không còn xã đạt dưới 14 tiêu chí; 80% trở lên hộ và 65% trở lên ấp đạt chuẩn nông thôn mới; phần đầu huyện Càng Long đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

- Đẩy mạnh phát triển các loại hình doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô và lĩnh vực hoạt động, phần đầu phát triển mới 550 - 600 doanh nghiệp; vận hành hiệu quả mô hình vườn ươm khởi nghiệp; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp. Tập trung củng cố và nâng cao chất lượng, quy mô sản xuất, kinh doanh các Hợp tác xã, nhất là Hợp tác xã nông nghiệp, chú trọng hỗ trợ các Tổ hợp tác có điều kiện phát triển lên Hợp tác xã, phần đầu có 100% Hợp tác xã hoạt động đúng Luật Hợp tác xã năm 2012, mỗi huyện có ít nhất 02 Hợp tác xã kiểu mới, trong đó 13 Hợp tác xã điểm của tỉnh đạt tiêu chí Hợp tác xã kiểu mới.

- Tập trung cơ cấu lại các ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo, phát triển công nghiệp hỗ trợ, các ngành, sản phẩm công nghiệp mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế, có thị trường tiêu thụ, có giá trị gia tăng cao và bảo đảm vệ sinh môi trường. Triển khai tốt Chương trình phát triển thị trường sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, làng nghề. Tăng cường công tác khuyến công, xúc tiến thương mại, hướng dẫn xây dựng thương hiệu hàng hóa, nâng cao uy tín, chất lượng và cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa chủ lực. Tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý chợ, phát triển trung tâm thương mại, siêu thị. Thực hiện tốt cuộc vận động "*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*". Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, nhất là đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được quy hoạch, hướng vào những lĩnh vực công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sơ chế, chế biến, chế tạo, phục vụ nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, lựa chọn nhà đầu tư, doanh nghiệp thực sự có uy tín, tiềm lực tài chính, chú trọng nhà đầu tư là tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước. Tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư nhân kỷ niệm 120 năm ngày thành lập tỉnh; quan tâm hỗ trợ nhà đầu tư để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý, phân bổ, sử dụng chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán gắn với huy động tối đa các nguồn lực khác để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các giải pháp điều hành tiền tệ; phần đầu tăng trưởng tín dụng 13 - 14%, tập trung vốn cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là tín dụng nông nghiệp, nông thôn phục hồi sản xuất, bình ổn thị trường; tăng cường kiểm tra, xử lý nợ xấu (*duy trì dưới mức 2%*), đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công.

- Tăng cường huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị, triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2020, chuẩn bị kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung có trọng điểm để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc Khmer và tính kết nối vùng và khu vực; đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ đầu tư tư nhân, đối tác công tư. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư. Tập trung đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng các đô thị trung tâm của tỉnh, phấn đấu thành phố Trà Vinh hoàn thành tiêu chí đô thị loại II, thị xã Duyên Hải hoàn thành tiêu chí đô thị loại IV và thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần đạt tiêu chí đô thị loại IV. Tích cực phối hợp cùng các bộ, ngành Trung ương tranh thủ các nguồn lực sớm triển khai các công trình trọng điểm như: Quốc lộ 53, 60, cầu Đại Ngãi, Khu kinh tế Định An...

2. Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống nhân dân, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" và cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*". Chuẩn bị và tổ chức tốt hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, đặc biệt là kỷ niệm 120 năm ngày thành lập tỉnh Trà Vinh gắn với các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại - du lịch và vận động Quỹ "*An sinh xã hội*" năm 2020. Quan tâm đầu tư và xã hội hóa xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho nhân dân, nhất là trẻ em, thanh thiếu niên nông thôn; đầu tư nguồn lực sửa chữa, trùng tu các di tích được công nhận đã xuống cấp, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, tạo điều kiện và khuyến khích khả năng sáng tạo trong hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao toàn dân, khuyến khích thể thao thành tích cao. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường giáo dục, ngăn chặn sự suy thoái về đạo đức, lối sống và phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động văn hóa, thông tin, quảng cáo, thể thao và du lịch. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến du lịch, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về du lịch bãi biển, du lịch sinh thái, du lịch homestay, du lịch tâm linh gắn với lễ hội văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chuẩn bị các điều kiện để áp dụng đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Trung ương; tiếp tục rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp học, sáp nhập các điểm trường có quy mô nhỏ, lẻ, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đáp ứng yêu cầu áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng đào tạo đại học - cao đẳng, hoạt động các Trung tâm giáo dục thường xuyên và dạy nghề, chất lượng phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, hoạt động dạy thêm, học thêm.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, nhất là mầm non, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; thực hiện tốt công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh; xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nghiên cứu ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; khuyến khích xã hội hóa trong công tác nghiên cứu, phát triển khoa học. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ; tăng cường hoạt động quản lý tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và nâng cao năng lực, hiệu quả của hệ thống bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Tiếp tục sắp xếp mạng lưới các cơ sở y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; quan tâm đầu tư y tế cơ sở; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; chủ động trong dự báo, giám sát, phát hiện và khống chế các dịch bệnh. Sớm hoàn thành các công trình bệnh viện đưa vào hoạt động, thực hiện tốt công tác xã hội hóa y tế, quản lý tốt các cơ sở hành nghề y tế tư nhân; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ y tế; quan tâm phát triển y dược cổ truyền, duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, thể chất và tâm vóc con người Trà Vinh; tăng cường quản lý, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm. Khuyến khích, vận động mọi người dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, hạn mặn; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chú trọng lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo đảm ổn định, an toàn cho sản xuất và đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý đất công, đất bãi bồi, đất xây dựng, thực hiện tốt quy trình, thủ tục liên quan đến thẩm định, đánh giá tác động môi trường, giao đất, cho thuê đất... Quản lý chặt chẽ và khai thác hiệu quả nguồn cát sông, cát biển và bảo vệ nguồn nước ngầm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý xây dựng, trật tự đô thị, cải thiện cảnh quan, môi trường, đẩy mạnh phong trào giảm thiểu rác thải nhựa; sớm hoàn thành đưa các nhà máy xử lý rác thải đi vào hoạt động.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là xã, ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản; phấn đấu giảm 1,5% trở lên hộ cận nghèo. Triển khai các chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên khởi nghiệp, nhất là đào tạo cán bộ kỹ thuật trình độ cao, thợ lành nghề...; phấn đấu đưa 900 lao động đi làm việc theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài. Tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện đầy đủ chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp... đối với lao động trong các doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phấn đấu huy động

mọi nguồn lực giải quyết cơ bản hỗ trợ nhà ở cho gia đình chính sách theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Phát huy tốt vai trò người có uy tín, lực lượng cốt cán trong dân tộc, tôn giáo; tăng cường tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo; kiên quyết đấu tranh, xử lý kịp thời, có hiệu quả đối với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

4. Củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đối ngoại

- Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

- Nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trước các âm mưu, thủ đoạn "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, phản động, lực lượng cực đoan chống phá, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn quá trình diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống, đấu tranh, triệt phá các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm hình sự, ứng dụng công nghệ cao, ma túy, tín dụng đen... Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ.

- Chú trọng phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế trong hệ thống chính trị, các ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đối ngoại; tổ chức tốt các cuộc gặp mặt với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp Việt kiều và kiều bào tỉnh Trà Vinh về thăm quê hương; tổ chức các cuộc họp mặt giao lưu văn hóa và hợp tác giữa các tổ chức hữu nghị, góp phần quảng bá hình ảnh của đất nước và tỉnh nhà để thu hút đầu tư nước ngoài.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước gắn với tinh giản biên chế; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác đào tạo,

bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tích cực triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, bảo đảm an toàn thông tin, xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, rà soát cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính và đề nghị bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, tạo thuận lợi trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp và nhân dân; tập trung cải thiện thứ hạng, chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh.

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp công dân, đối thoại và giải quyết khiếu nại, tố cáo; quan tâm công tác hòa giải cơ sở, kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, chú ý hành vi tham nhũng vặt; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quy định kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; đặc biệt là tập trung công tác thi hành án dân sự, không để án tồn đọng, kéo dài. Tăng cường công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

6. Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ tính đến cơ sở trong sạch, vững mạnh

- Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền kỷ niệm 120 năm ngày thành lập tỉnh Trà Vinh, Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gắn với tuyên truyền thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào cách mạng ở địa phương với chủ đề "*Người người thi đua, ngành ngành thi đua, tạo bút phá, sớm về đích, làm cho Trà Vinh xanh - sạch - đẹp - an toàn hơn*". Tăng cường công tác nắm tình hình, tư tưởng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tâm trạng, dư luận xã hội, kịp thời định hướng chỉ đạo; nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phân bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị tốt văn kiện, nhân sự Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; chú trọng rà soát nhân sự tái cử và tập trung phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín để xây dựng phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ tới; kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những phân tử cơ hội, chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực... Sau Đại hội Đảng các cấp, tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ theo đề án, tạo sự ổn định, tập trung chỉ đạo ngay việc

quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, tạo sự chuyển biến ngay từ đầu nhiệm kỳ.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết Trung ương về công tác tổ chức xây dựng Đảng, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, triển khai, quán triệt học tập và tổ chức thực hiện chuyên đề làm theo Bác năm 2020 và các quy định về trách nhiệm nêu gương; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả bằng những giải pháp mạnh mẽ, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế ở mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời khen thưởng, biểu dương những tấm gương tiêu biểu, nhắc nhở những người thực hiện chưa tốt và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Triển khai thực hiện tốt Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ các cấp gắn với tinh giản biên chế; làm tốt công tác tư tưởng, kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng chịu tác động trực tiếp bởi việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và sau Đại hội Đảng các cấp. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, nhất là công tác kiểm điểm, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ; bồi dưỡng, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số diện quy hoạch.

- Tập trung xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở Đảng; nâng cao chất lượng công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, đưa đảng viên tự phê bình trước dân bảo đảm thực chất, xây dựng kế hoạch khắc phục khuyết điểm; nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách, phẩm chất ra khỏi Đảng; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên đi nước ngoài, có quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài nhằm bảo vệ Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, phải có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương; kịp thời phát huy, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và phát hiện, ngăn ngừa sai phạm; đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Quan tâm giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Đảng. Thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, trong đó, tập trung các Nghị quyết Trung ương 4, 6, 7 (khóa XII) cũng như các quy định về nêu gương.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp, nhất là tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân, các cuộc giám sát và theo dõi việc xử lý các vấn đề mà các Đoàn Giám sát kiến

ngợi, chất vấn và tiếp xúc cử tri; rà soát việc triển khai, quán triệt thực hiện có giải pháp nâng cao chất lượng, tính khả thi các nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; quan tâm đôn đốc, giám sát việc giải quyết, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân và giải quyết kịp thời, dứt điểm các kiến nghị của cử tri theo luật định.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động của các đoàn thể; quan tâm công tác dân vận chính quyền; rà soát và tập trung nâng cao chất lượng các phong trào, các chương trình của đoàn thể; chủ động nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, nhất là tình hình trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các phong trào cách mạng ở địa phương; xây dựng nhân rộng mô hình của đoàn thể trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội...; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt công tác Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết Tỉnh ủy các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai, học tập, quán triệt Nghị quyết này; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và động viên mọi tầng lớp nhân dân tích cực thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Tỉnh ủy.

3. Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phải bám sát quy chế làm việc, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao vai trò lãnh đạo của tập thể, phát huy trách nhiệm của mỗi cá nhân, tính năng động, sáng tạo của từng địa phương, đơn vị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tập trung vào những lĩnh vực mang tính trọng tâm, đột phá; chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách từng lĩnh vực cho phù hợp với thực tiễn đặt ra.

4. Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát của Đảng và thanh tra Nhà nước; giám sát của Hội đồng nhân dân trong thực hiện Nghị quyết này và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; kịp thời phát hiện, rút kinh nghiệm, biểu dương và nhân rộng những mô hình, điển hình tốt trên các lĩnh vực. Đồng thời, mạnh dạn đấu tranh phê phán, kiểm điểm, xử lý nghiêm các biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo dõi việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết này; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc kịp thời báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo.

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X; năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng; bên cạnh những thuận lợi cơ bản, vẫn còn không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tỉnh nhà phải nỗ lực phấn đấu rất cao, quyết tâm rất lớn, chung sức đồng lòng, phát huy những kết quả đạt được trong năm 2019 và truyền thống đoàn kết, yêu nước của dân tộc ta, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ tỉnh đề ra.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc TW,
- ĐU QK9 (TP Cần Thơ),
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

(Đã ký)

Ngô Chí Cường